Đọc báo cáo · Vai trò: KẾ TOÁN

Kế toán: đọc báo cáo tài chính, dòng tiền và công nợ phải trả

Cuối tháng: xem Kết quả kinh doanh, Cân đối kế toán, Lưu chuyển tiền tệ, đối chiếu chéo. Hằng tuần: xem Dự báo dòng tiền và nợ nhà cung cấp sắp tới hạn.

Đường đi: **Kế toán** → **Báo cáo tài chính** · **Dòng tiền** · **Công nợ**

Bộ 7 bản "Đọc báo cáo theo bộ phận" (SandBox v2) · mỗi bộ phận đọc bản của mình

- Bản đồ: bộ phận nào đọc báo cáo nào
- Giám đốc: Báo cáo CEO, Báo cáo vận hành
- **Kế toán: báo cáo tài chính, dòng tiền, phải trả**
- Marketing: chân dung khách, dòng tiền theo kênh
- Bán hàng: cửa hàng, đội thị trường GT/MT, tổng đài
- Chăm sóc khách hàng: Báo cáo khách hàng
- Kho: Nhập – Xuất – Tồn, vòng quay hàng tồn

Bản này không lặp lại phần đã có

Phiếu thu, sổ quỹ tiền mặt, công nợ **phải thu** và **bảng tuổi nợ**: xem bản *huong-dan-ban-hang/2026-11-02-ke-toan-thu-tien-cong-no-v2-teamkd1*. Tiền COD từ hãng giao: bản *huong-dan-kho/2026-11-02-giao-hang-thu-cod-v2-teamkd1*. Bản này lo phần **đọc báo cáo**: ba báo cáo tài chính, dòng tiền vào-ra, dự báo dòng tiền và công nợ **phải trả** nhà cung cấp.

1 Ba báo cáo tài chính lấy số từ đâu

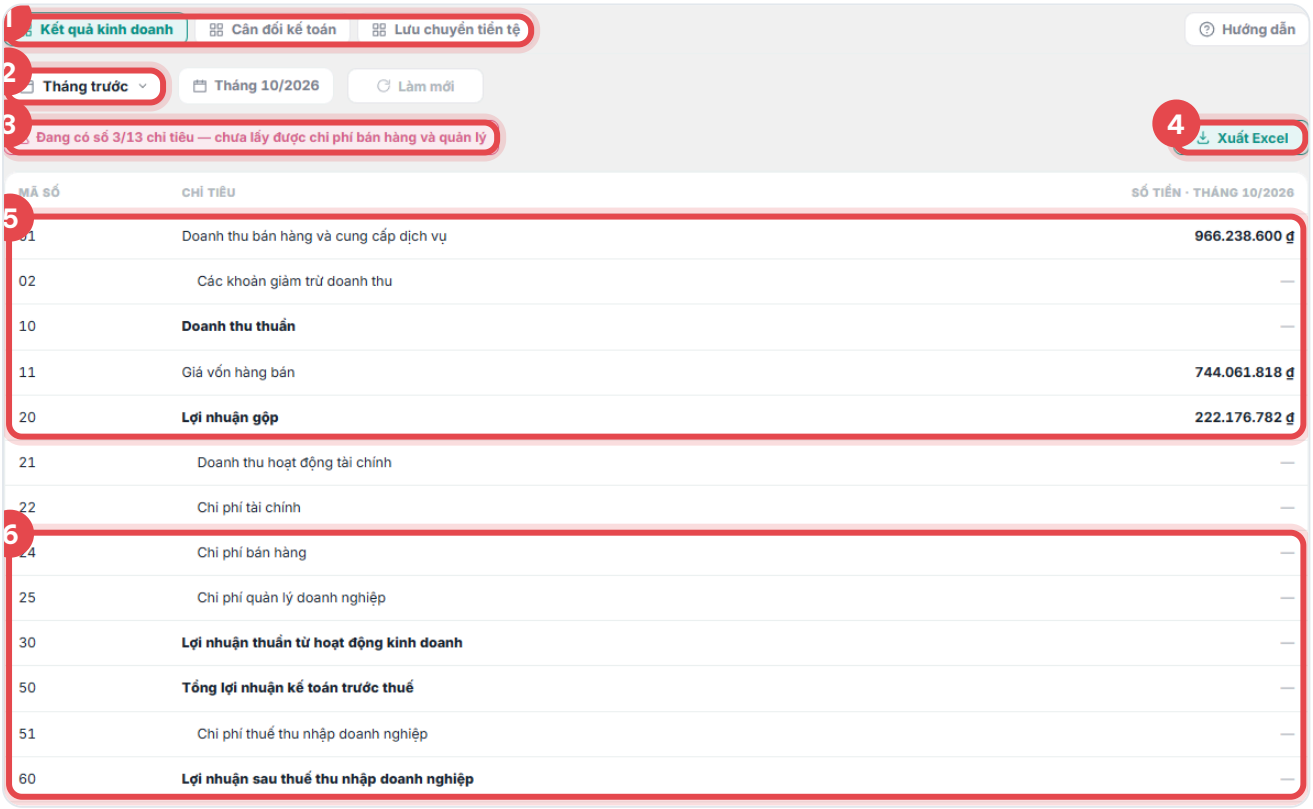
Vào **Kế toán** → **Báo cáo tài chính**. Nút **Hướng dẫn** góc phải có sơ đồ luồng; tóm tắt:

Báo cáo	Lấy số từ	Kiểu số
Kết quả kinh doanh	Đơn bán hàng (doanh thu, giá vốn)	Cộng dồn trong kỳ
Lưu chuyển tiền tệ	Phiếu thu, phiếu chi	Cộng dồn trong kỳ
Cân đối kế toán	Tiền, công nợ, tồn kho	**Tại một ngày** (ngày cuối của kỳ)

Dòng nào phần mềm chưa lấy được số thì hiện **"—"**, không tự suy. Dòng chữ đỏ trên bảng cho biết đang có số bao nhiêu chỉ tiêu.

2 Kết quả kinh doanh

- ① Ba tab báo cáo. ② Chọn kỳ (demo: Tháng trước = tháng 10/2026). ③ Dòng đỏ: "Đang có số 3/13 chỉ tiêu, chưa lấy được chi phí bán hàng và quản lý". ④ **Xuất Excel** ra bảng Mã số · Chỉ tiêu · Số tiền.
- ⑤ Dòng 01 Doanh thu 966.238.600 ₫ · dòng 11 Giá vốn 744.061.818 ₫ · dòng 20 Lợi nhuận gộp 222.176.782 ₫.
- ⑥ Dòng 24, 25 chi phí và dòng 60 lợi nhuận sau thuế để "—".



Kết quả kinh doanh, tháng 10/2026

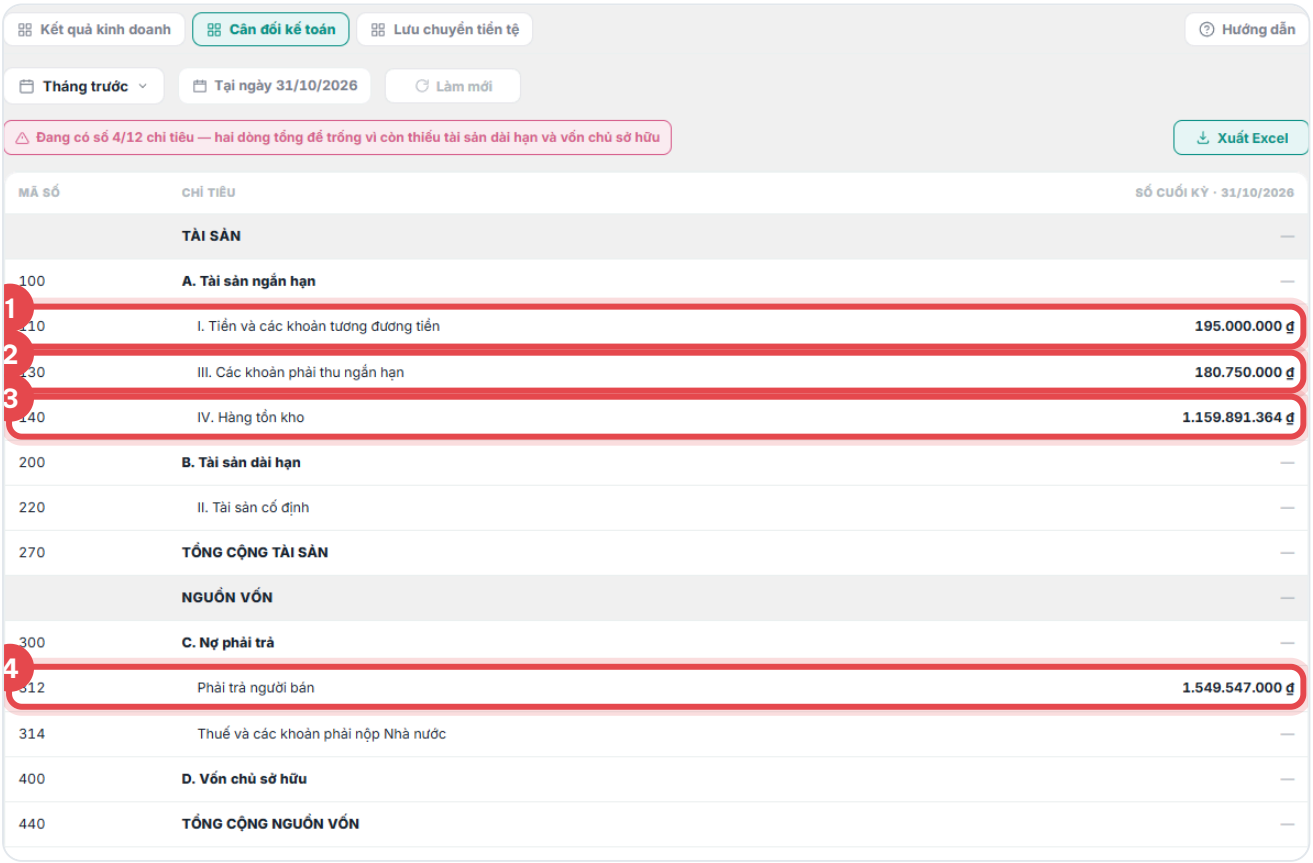
Đừng lấy lợi nhuận gộp (dòng 20) thay lợi nhuận trước thuế (dòng 50)
Chi phí bán hàng, quản lý chưa vào báo cáo này.

3 Cân đối kế toán: số tại ngày cuối kỳ

Chọn kỳ nào thì chỉ **ngày cuối** của kỳ có tác dụng (demo: tại ngày 31/10/2026). Mỗi dòng có số khớp với một màn khác, dùng để đối chiếu:

Dòng	Demo	Đối chiếu với
① 110 Tiền	195.000.000 ₫	Dòng tiền → Tức thời (tổng tiền đang có)
② 130 Phải thu ngắn hạn	180.750.000 ₫	Công nợ → Phải thu, tổng nợ cuối kỳ
③ 140 Hàng tồn kho	1.159.891.364 ₫	Tồn kho → Báo cáo, tổng giá trị tồn
④ 312 Phải trả người bán	1.549.547.000 ₫	Công nợ → Phải trả (NCC), có cuối kỳ (bước 7)

Hai dòng **Tổng cộng tài sản**, **Tổng cộng nguồn vốn** để trống có chủ ý vì còn thiếu tài sản dài hạn, vốn chủ sở hữu.

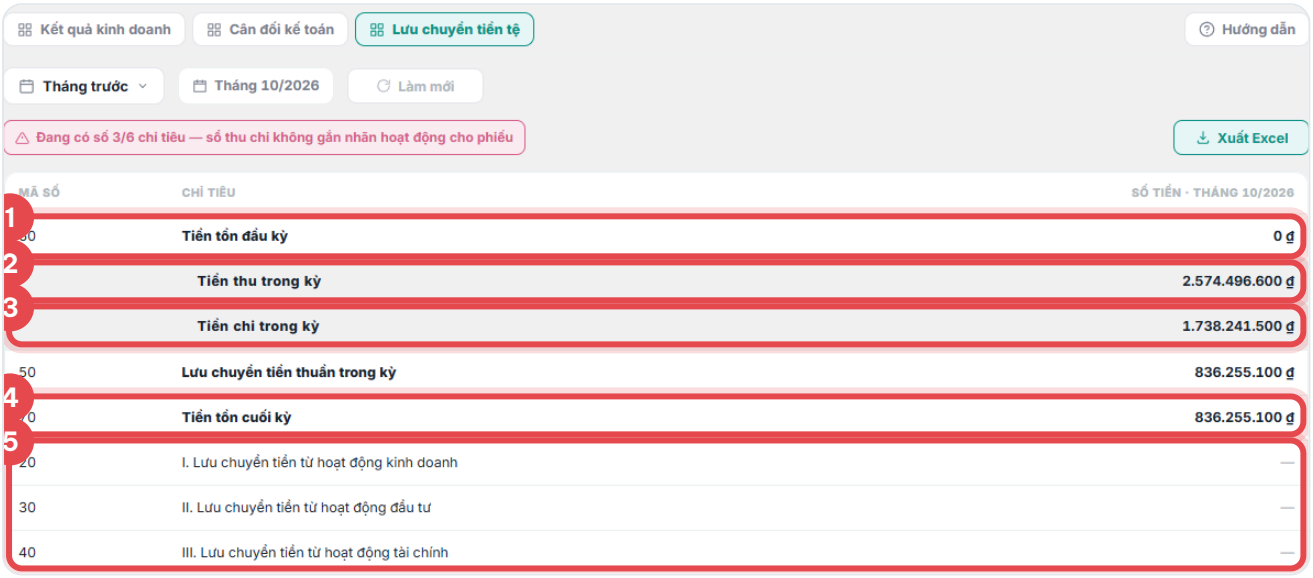


Cân đối kế toán tại 31/10/2026

4 Lưu chuyển tiền tệ

① Tiền tồn đầu kỳ 0 ₫ · ② Tiền thu trong kỳ 2.574.496.600 ₫ · ③ Tiền chi 1.738.241.500 ₫ · ④ Tiền tồn cuối kỳ 836.255.100 ₫. Số này **khớp tab Dòng tiền vào-ra** (bước 5) vì cùng đọc sổ thu chi.

⑤ Ba dòng theo hoạt động kinh doanh, đầu tư, tài chính để trống vì phiếu thu chi chưa gắn nhãn hoạt động.



Lưu chuyển tiền tệ, tháng 10/2026

Thấy tiền lệch giữa hai báo cáo thì soát sổ

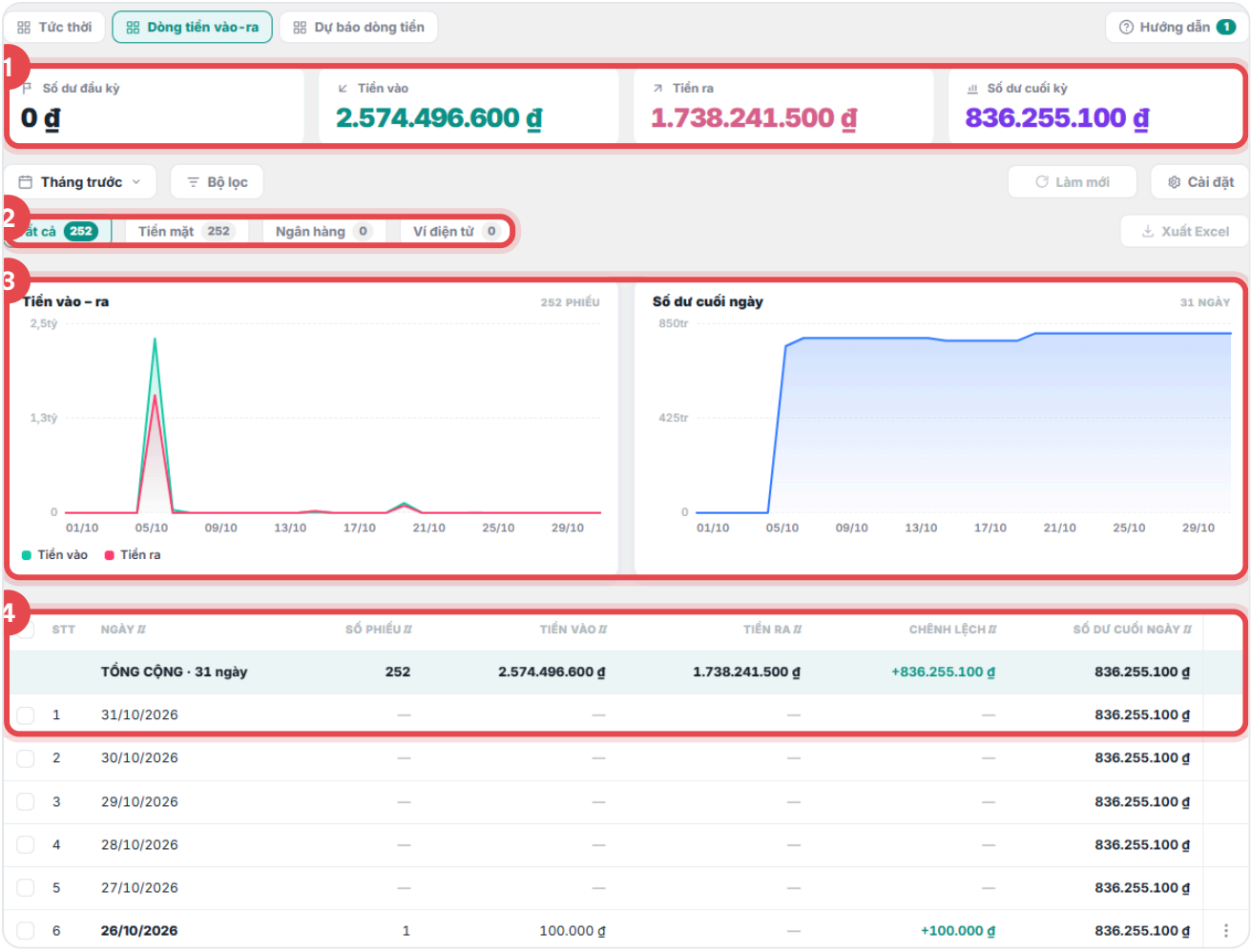
Demo: tiền cuối kỳ theo phiếu (836,26 triệu) khác dòng Tiền ở Cân đối kế toán (195 triệu, lấy theo số dư quỹ). Hai nguồn khác nhau nên lệch là dấu hiệu cần soát: phiếu chưa xử lý xong, phiếu chưa gắn quỹ (xem bản Kế toán thu tiền, bước Sổ quỹ).

5 Dòng tiền vào-ra theo ngày

Vào **Kế toán** → **Dòng tiền**, tab **Dòng tiền vào-ra**.

- ① Bốn ô: Số dư đầu kỳ · Tiền vào · Tiền ra · Số dư cuối kỳ.
- ② Lọc theo loại quỹ: Tiền mặt, Ngân hàng, Ví điện tử.
- ③ Biểu đồ **Tiền vào – ra** (đỉnh cao là ngày có nhiều phiếu) và **Số dư cuối ngày**.

- ④ Bảng theo ngày: số phiếu, tiền vào, tiền ra, chênh lệch, số dư cuối ngày. Bấm tiêu đề cột để xếp, VD tìm ngày chi nhiều nhất.

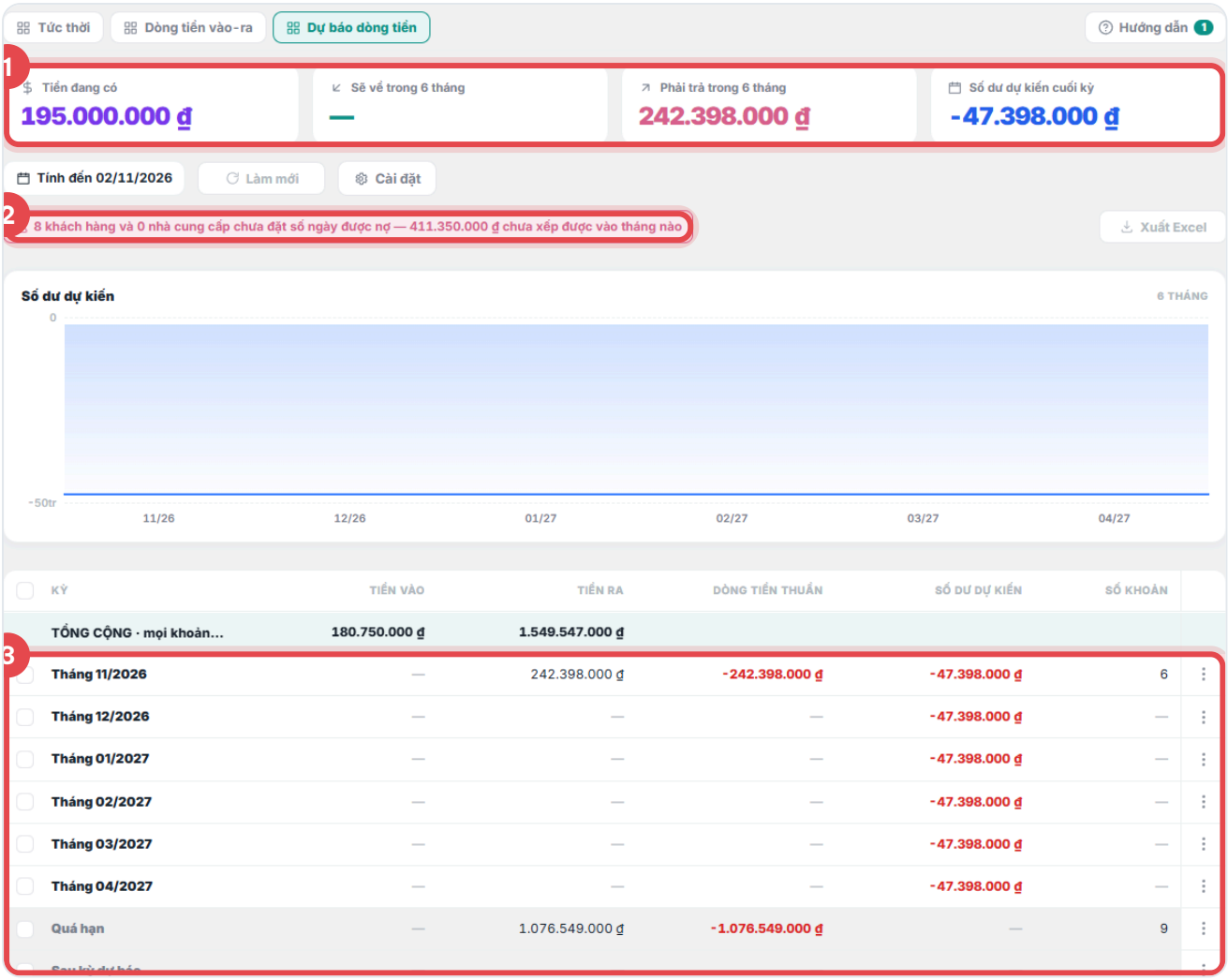


Dòng tiền vào-ra, tháng 10/2026

6 Dự báo dòng tiền: tháng nào sắp thiếu tiền

Tab **Dự báo dòng tiền** cộng tiền đang có với khoản sẽ thu (khách nợ) và trừ khoản phải trả (nợ nhà cung cấp) theo hạn nợ, cho 6 tháng tới.

- ① Tiền đang có 195 triệu · Sẽ về trong 6 tháng "—" · Phải trả trong 6 tháng 242,4 triệu · **Số dư dự kiến cuối kỳ −47,4 triệu**: số âm là dấu hiệu sắp thiếu tiền, báo giám đốc.
- ② Dòng đỏ: "8 khách hàng và 0 nhà cung cấp chưa đặt số ngày được nợ, 411,35 triệu chưa xếp được vào tháng nào". Đặt hạn nợ cho khách thì dự báo mới đúng.
- ③ Bảng theo tháng. Dòng **Quá hạn** (demo 1,08 tỷ tiền ra) là nợ nhà cung cấp đã quá hạn trả.

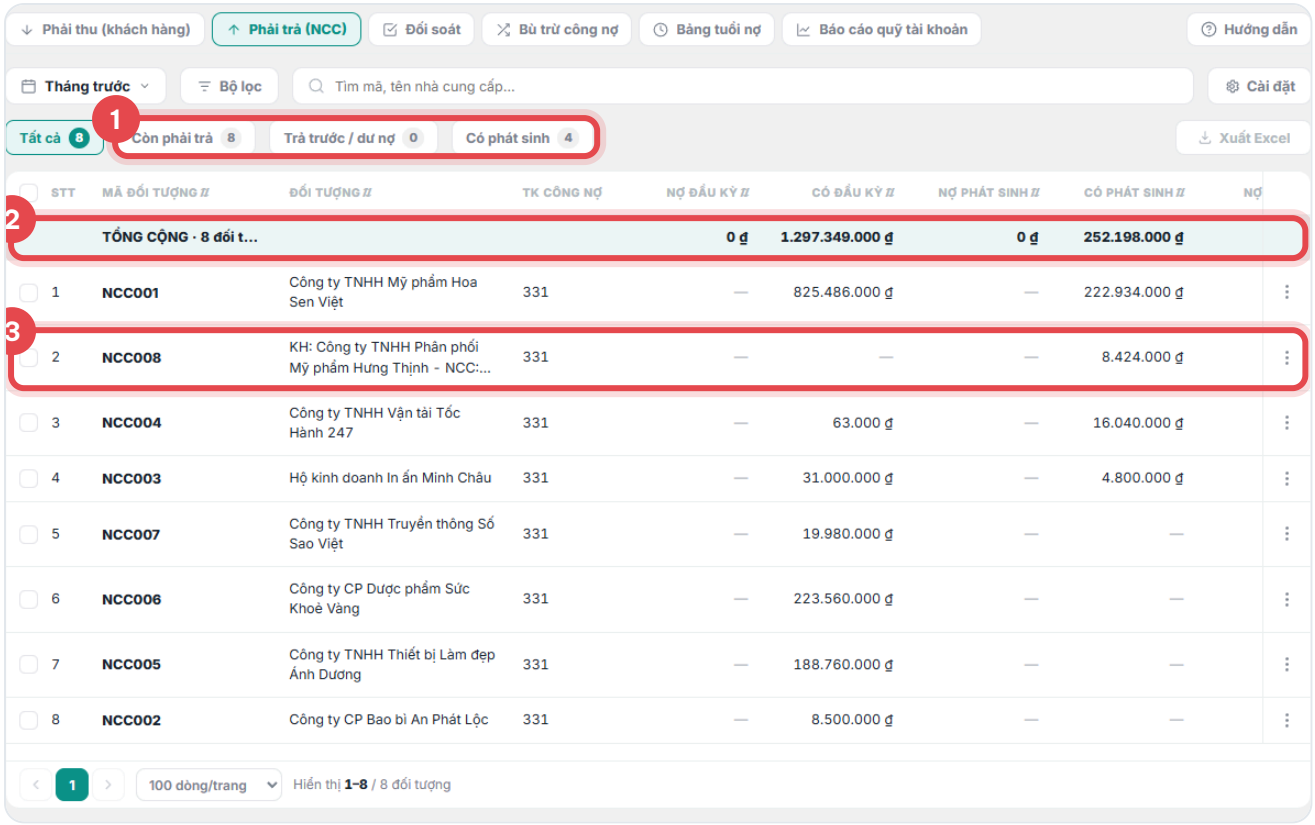


Dự báo dòng tiền, tính đến 02/11/2026

7 Công nợ phải trả nhà cung cấp

Vào **Kế toán** → **Công nợ**, tab **Phải trả (NCC)**. Tài khoản 331: số ở cột **Có** là tiền mình đang nợ nhà cung cấp.

- ① Lọc nhanh: Tất cả · **Còn phải trả** · Trả trước / dư nợ · **Có phát sinh** (nhà cung cấp có nợ mới trong kỳ, demo 4).
- ② Dòng Tổng cộng: có đầu kỳ 1,30 tỷ + có phát sinh 252,2 triệu. Kéo ngang để xem **Có cuối kỳ** (demo 1.549.547.000 ₫, khớp dòng 312 ở Cân đối kế toán).
- ③ Mỗi dòng một nhà cung cấp; dòng ghi "KH: … - NCC: …" là đối tượng vừa là khách vừa là nhà cung cấp, loại này liên quan tab **Bù trừ công nợ** (chưa thử trên demo).



Công nợ, tab Phải trả (NCC), tháng 10/2026

Lưu ý

- Các màn trong bản này chỉ để xem; không cần tạo phiếu hay sửa số để đọc báo cáo.
- Doanh thu ở Kết quả kinh doanh (966,2 triệu) khác Báo cáo CEO (2,43 tỷ) cùng tháng 10 trên demo: chưa kiểm được vì sao, thống nhất với giám đốc dùng màn nào khi báo cáo.
- Không gửi file Excel công nợ có tên khách, nhà cung cấp ra ngoài.

SandBox v2 · sandboxvn.vn · Ảnh chụp từ đơn vị demo đêm 02/11/2026, kỳ xem phần lớn là Tháng trước (tháng 10/2026). Dữ liệu trong ảnh là dữ liệu minh hoạ.